

# BÀI 2: NHỮNG KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT

*Giảng viên: Ths. Ngô Thùy Dung*  
*Email: [dung.ngo@ut.edu.vn](mailto:dung.ngo@ut.edu.vn)*

# NỘI DUNG CƠ BẢN



**2.1 Nguồn gốc và bản chất của pháp luật**



**2.2 Kiểu pháp luật**



**2.3 Hình thức pháp luật**



**2.4 Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

## 2.1 NGUỒN GỐC CỦA PHÁP LUẬT



*Quan điểm duy tâm, tôn giáo*



*Quan điểm của Chủ nghĩa Mác  
- Lênin*

## 2.1 NGUỒN GỐC CỦA PHÁP LUẬT

**QĐ tôn  
giáo**

- Pháp luật là sản phẩm có ý chí của đảng tối cao.

**Thuyết PL  
tự nhiên**

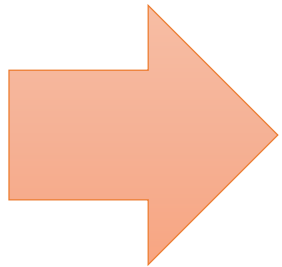
- Pháp luật là hiện thân của các quyền tự nhiên mà tạo hoá trao cho mọi người.

# *Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin*

**Pháp luật là một hiện tượng lịch sử xã hội, chỉ ra đời, tồn tại và phát triển trong những điều kiện lịch sử nhất định.**

# *Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin*

**Nguyên nhân dẫn tới sự ra đời nhà nước cũng là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của pháp luật.**



*Nhà nước và pháp luật có cùng nguồn gốc phát sinh.*

# *Nguồn gốc của pháp luật*

**CÔNG XÃ  
NGUYÊN  
THỦY**

*Tư hữu về TLSX  
Giai cấp và mâu thuẫn GC*

**PHÁP  
LUẬT**

- *Tập quán*
- *Tôn giáo*
- *Đạo đức*
- ....

# *Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin*

**Thông qua Nhà nước,** hệ thống pháp luật được hình thành bằng hai con đường:



**Ban  
hành**



**Thừa  
nhận**



# NGUỒN GỐC PHÁP LUẬT

CÔNG XÃ  
NGUYÊN  
THỦY

*Tư hữu về TLSX*  
*Giai cấp và mâu thuẫn GC*

**BAN HÀNH**

**PHÁP  
LUẬT**

- *Tập quán*
- *Tôn giáo*
- *Đạo đức*
- ....

**THỪA NHẬN**

## ***2.1.2 BẢN CHẤT PHÁP LUẬT***

***Thứ  
nhất***

***• Tính giai cấp***

***Thứ  
hai***

***• Tính xã hội***

# ***TÍNH GIAI CẤP***

- ✓ **Pháp luật phản ánh ý chí, bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị.**
- ✓ **Mục đích của pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội nhằm hướng các quan hệ này phát triển theo một “trật tự” phù hợp với ý chí của giai cấp thống trị, bảo vệ và củng cố địa vị của giai cấp thống trị.**

# ***TÍNH XÃ HỘI***

- ✓ **Pháp luật thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của các giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội.**
- ✓ **Pháp luật có khả năng hạn chế, loại bỏ các quan hệ xã hội tiêu cực, thúc đẩy các quan hệ xã hội tích cực phát triển.**

# KHÁI NIỆM

**Pháp luật** là hệ thống các **quy tắc xử sự chung** do nhà nước **ban hành hoặc thừa nhận**, được nhà nước **bảo đảm thực hiện**, thể hiện **ý chí của giai cấp thống trị** trong xã hội, là nhân tố để điều chỉnh các quan hệ xã hội.

## 2.2 KIỂU PHÁP LUẬT

## 2.2.1 Khái niệm

**Kiểu pháp luật** là tổng thể các dấu hiệu, đặc điểm cơ bản của pháp luật, thể hiện bản chất giai cấp và những điều kiện tồn tại, phát triển của pháp luật trong một hình thái kinh tế - xã hội nhất định.

## 2.2.2 CÁC KIỂU PHÁP LUẬT





## 2.3 HÌNH THỨC PHÁP LUẬT

## 2.3.1 Khái niệm

**HÌNH  
THỨC  
PHÁP  
LUẬT**

```
graph TD; A[HÌNH THỨC PHÁP LUẬT] --> B[BÊN TRONG]; A --> C[BÊN NGOÀI]; B --> D[Các bộ phận để tạo nên hệ thống pháp luật (Ngành luật, chế định luật, quy phạm pháp luật)]; C --> E[Những dạng (phương thức) tồn tại của pháp luật trong thực tế];
```

***BÊN  
TRONG***

**Các bộ phận để tạo nên hệ thống pháp luật (Ngành luật, chế định luật, quy phạm pháp luật)**

***BÊN  
NGOÀI***

**Những dạng  
(phương thức) tồn  
tại của pháp luật  
trong thực tế**

## 2.3.2 Các hình thức pháp luật

**TẬP QUÁN PHÁP**

**TIỀN LỆ PHÁP**

**VĂN BẢN  
QUY PHẠM PHÁP LUẬT\***

## A. Tập quán pháp

*Tập quán pháp* là hình pháp luật trong đó **nhà nước thừa nhận** một số **tập quán** đã lưu truyền trong xã hội, phù hợp với lợi ích của giai cấp thống trị, **nâng chúng thành những quy tắc xử sự chung** được nhà nước **bảo đảm thực hiện**.

# *Tập quán pháp*

*TẬP QUÁN*  *SỰ THỪA  
NHẬN CỦA  
NHÀ NƯỚC*

# *Tập quán pháp*

*Khoản 2 Điều 26 Bộ luật Dân sự năm 2015, quy định: “Họ của cá nhân được xác định là họ của cha đẻ hoặc họ của mẹ đẻ theo thỏa thuận của cha mẹ; nếu không có thỏa thuận thì họ của con được xác định theo tập quán. Trường hợp chưa xác định được cha đẻ thì họ của con được xác định theo họ của mẹ đẻ”.*

## *Tập quán pháp*


“Cá nhân khi sinh ra được xác định dân tộc theo dân tộc của cha đẻ, mẹ đẻ. Trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ thuộc hai dân tộc khác nhau thì dân tộc của con được xác định theo dân tộc của cha đẻ hoặc mẹ đẻ theo thoả thuận của cha đẻ, mẹ đẻ; trường hợp không có thoả thuận thì **dân tộc của con được xác định theo tập quán; trường hợp tập quán khác nhau thì dân tộc của con được xác định theo tập quán của dân tộc ít người hơn**”. *Khoản 2 điều 29 – BLDS 2015*

## *B. Tiên lệ pháp*

*Tiên lệ pháp* là hình thức pháp luật trong đó **nhà nước thừa nhận các quyết định của cơ quan hành chính hoặc xét xử** giải quyết những vụ việc cụ thể để **áp dụng đối với các vụ việc tương tự.**



# *Tiền lệ pháp*

*TIỀN LỆ*  *SỰ THỪA  
NHẬN CỦA  
NHÀ NƯỚC*

## VÍ DỤ

Năm 1933, cô Elizabeth Manley đã trình báo với cảnh sát rằng có một người đàn ông đã đánh cô và lấy toàn bộ tiền bạc. Tuy nhiên, khi cảnh sát tiến hành điều tra đã phát hiện vụ việc trên là không có thật.

Tòa án đã đưa ra hai lý do và sau đó hình thành nên tiền lệ. Thứ nhất, đặt người vô tội trước nguy cơ bị bắt giữ; thứ hai, là tốn thời gian và công sức cho cảnh sát trong quá trình điều tra một vụ việc không có thật.

=> “ **Bất kỳ người nào đặt người vô tội vào tình trạng bị truy tố và làm cảnh sát phải điều tra một vụ án không có thật thì bị buộc vào tội danh gây rối, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng**”.

## *Tiền lệ pháp – án lệ*

Bà MayJones vào năm 1997 (theo Án lệ: R v MayJonnes [1997] (CA)). Bà Jones đang đi mua sắm ở cửa hàng thì phát hiện mình bị mất chiếc ví. Bà ta nhớ lại trước đây ít phút có một người đàn ông đã đi lướt qua và chạm vào người bà. Bà ta lập tức báo cảnh sát và miêu tả nhận dạng người đàn ông đấy. Ngày sau đó cửa hàng điện thoại đến và báo rằng bà Jones đã để quên ví tiền tại cửa hàng.

## *C. Văn bản quy phạm pháp luật*

**Văn bản quy phạm pháp luật** là văn bản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục luật định trong đó có chứa đựng những quy tắc xử sự chung được Nhà nước bảo đảm thực hiện và được áp dụng nhiều lần trong đời sống xã hội.

# VĂN BẢN NÀO LÀ VĂN BẢN QPPL?

1. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với sinh viên A vì không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy;
2. Điều lệ Đoàn thanh niên;
3. Thông báo số 195/TB-UBND của UBND thành phố Hà Nội ngày 15/8/2018 về việc treo cờ tổ quốc;
4. Luật Sở hữu trí tuệ.
5. Quyết định số 43/QĐ-GDĐT của sở Giáo dục và đào tạo thành phố HCM về việc tuyển dụng viên chức.

# Đặc điểm văn bản quy phạm pháp luật

*Thứ nhất*

- *Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành*

*Thứ hai*

- *Có chứa đựng quy tắc xử sự chung được nhà nước bảo đảm thực hiện*

*Thứ ba*

- *Được áp dụng nhiều lần trong thực tế*

*Thứ tư*

- *Tên gọi, nội dung, trình tự thủ tục ban hành luật định*

# **CÁC NHẬN ĐỊNH ĐÚNG HAY SAI? VÌ SAO?**

- 1. Mọi văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành đều là văn bản quy phạm pháp luật.**
- 2. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ áp dụng một lần trong thực tế;**
- 3. Chỉ văn bản quy phạm pháp luật mới chứa đựng quy tắc xử sự chung;**
- 4. Văn bản có trình tự thủ tục ban hành, tên gọi được luật định là văn bản quy phạm pháp luật;**
- 5. Chỉ văn bản quy phạm pháp luật mới được nhà nước bảo đảm thực hiện.**



## 2.4 HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VIỆT NAM





STT	CHỦ THỂ BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

STT	CHỦ THỂ BAN HÀNH	TÊN VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Quốc hội	<i>Hiến pháp Bộ luật, Luật Nghị quyết</i>	
2	Ủy ban thường vụ Quốc hội	<i>Pháp lệnh Nghị quyết Nghị quyết LT</i>	
3	Chủ tịch nước	<i>Lệnh Quyết định</i>	
4	Chính phủ	<i>Nghị định Nghị quyết LT</i>	

<b>STT</b>	<b>CHỦ THỂ BAN HÀNH</b>	<b>TÊN VĂN BẢN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>5</b>	<b>Thủ tướng Chính phủ</b>	<i>Quyết định</i>	
<b>6</b>	<b>Hội đồng thẩm phán Tòa Án Nhân dân Tối cao</b>	<i>Nghị quyết</i>	
<b>7</b>	<b>Chánh án Tòa án ND TC, Viện trưởng VKSND TC</b>	<i>Thông tư</i> <i>Thông tư LT</i>	
<b>8</b>	<b>Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ</b>	<i>Thông tư</i> <i>Thông tư LT</i>	

<b>STT</b>	<b>CHỦ THỂ BAN HÀNH</b>	<b>TÊN VĂN BẢN</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>9</b>	<b>Tổng kiểm toán Nhà nước</b>	<i>Quyết định</i>	
<b>10</b>	<b>HĐND các cấp</b>	<i>Nghị quyết</i>	
<b>11</b>	<b>UBND các cấp</b>	<i>Quyết định</i>	
<b>12</b>	<b>Chính quyền địa phương ở ĐVHC- KT đặc biệt</b>	<i>Văn bản QPPL</i>	

# VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

**GIÁ TRỊ  
PHÁP LÝ**

*Văn bản luật*

Do Quốc hội  
ban hành

*Văn bản  
dưới luật*

Do cơ quan nhà  
nước (trừ QH)  
ban hành

# VĂN BẢN LUẬT

*(Do Quốc  
hội ban  
hành)*

## HIẾN PHÁP

## BỘ LUẬT, LUẬT

## NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

**VĂN  
BẢN  
DƯỚI  
LUẬT**

**Pháp lệnh, Nghị quyết của UBTV QH**

**Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước**

**Nghị định, Nghị quyết LT của Chính phủ**

**Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**

**Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TAND TC**

**Thông Tư – Chánh Án TAND TC, Viện trưởng VKSND TC**

**Thông tư – Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ**

**Quyết định – Tổng Kiểm toán NN**

**Nghị quyết – Hội đồng nhân dân các cấp**

**Quyết định - Ủy ban nhân dân các cấp**

# Tìm các nhận định đúng

1. Luật là văn bản Luật;
2. Văn bản luật là Luật;
3. Văn bản luật là văn bản quy phạm pháp luật;
4. Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản luật.



# CÂU HỎI

*1. Văn bản quy phạm pháp luật nào được so sánh như “xương sống” của hệ thống pháp luật?*

# CÂU HỎI

*2. Văn bản luật do chủ thể nào ban hành?*

# CÂU HỎI

*3. Văn bản dưới luật do chủ thể nào ban hành?*

# CÂU HỎI

*4. Trong số các văn bản dưới luật, văn bản nào có giá trị pháp lý cao nhất?*

# CÂU HỎI

*5. Người đứng đầu ngành Tòa án và kiểm sát ban hành văn bản quy phạm pháp luật có tên gọi là gì?*

# CÂU HỎI

*6. Trong số các văn bản sau văn bản nào có giá trị pháp lý cao nhất?*

*a. Nghị định*

*b. Thông tư*

*c. Nghị quyết của UBTV Quốc hội*

*d. Luật*

# TÌM HIỂU VỀ HIẾN PHÁP VIỆT NAM

# CÂU HỎI

*1. Từ khi thành lập ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà cho đến nay nước ta có bao nhiêu bản Hiến pháp?*



# CÂU HỎI MỞ RỘNG

*Trong tác phẩm “Tuyên ngôn Độc lập” Hồ Chí Minh có nhắc tới 1 bản Hiến pháp, đó là Hiến pháp của Quốc gia nào?*

# CÂU HỎI MỞ RỘNG

*Hiến pháp Mỹ ra đời năm nào?*

# CÂU HỎI MỞ RỘNG

*Từ thời điểm đó đến nay nước Mỹ có bao nhiêu bản Hiến pháp?*

# CÂU HỎI

*2. Bản hiến pháp đầu tiên của nước ta ban hành vào năm nào?*

# CÂU HỎI

*3. Bản Hiến pháp đang có hiệu lực của nước ta được ban hành năm nào?*

# CÂU HỎI

*4. Liệt kê các bản Hiến pháp của Việt Nam.*

# CÂU HỎI

*5. Những vấn đề được quy định trong Hiến pháp có tính chất như thế nào?*

## Điều 19 (Hiến pháp 2013)

*“Mọi người có quyền sống. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật”.*



## Khoản 1, Điều 32, Hiến pháp 2013

*“Mọi người có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, phần vốn góp trong doanh nghiệp hoặc trong các tổ chức kinh tế khác”.*



## Khoản 1, Điều 31, Hiến pháp 2013

*“Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật”.*

**Điều 39:** “Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập”.

**Điều 44:** “Công dân có nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc. Phản bội Tổ quốc là tội nặng nhất”.



## *Các nhận định dưới đây đúng hay sai? VS*

- 1. Nhà nước và pháp luật có cùng nguồn gốc phát sinh.**
- 2. Không có kiểu pháp luật nào không mang bản chất giai cấp.**
- 3. Pháp luật chỉ hình thành bằng con đường ban hành của nhà nước.**
- 4. Chỉ văn bản quy phạm pháp luật mới chứa đựng các quy tắc xử sự chung.**



**THANK  
YOU**